

ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ 1
ĐỀ 7

KHOA HỌC
TỰ NHIÊN

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng



ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I – KHTN LỚP 7

ĐỀ 7

A . TRẮC NGHIỆM: (4,0 điểm). Chọn đáp án đúng nhất ghi vào tờ giấy kiểm tra.

Câu 1: (nhận biết) Phương pháp tìm hiểu tự nhiên được thực hiện qua các bước:

- (1) Hình thành giả thuyết
- (2) Rút ra kết luận
- (3) Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết
- (4) Quan sát và đặt câu hỏi nghiên cứu
- (5) Thực hiện kế hoạch

Em hãy sắp xếp các bước trên cho đúng thứ tự của phương pháp tìm hiểu tự nhiên:

- A. 1-2-3-4-5
- B. 5-4-3-2-1
- C. 4-1-3-5-2
- D. 3-4-1-5-2

Câu 2.(nhận biết) Có những hạt nào được tìm thấy trong hạt nhân của nguyên tử?

- A. Các hạt mang điện tích âm (electron).
- B. Các hạt neutron và hạt proton.
- C. Các hạt neutron không mang điện.
- D. Hạt nhân nguyên tử không chứa hạt nào bên trong.

Câu 3.(thông hiểu) Điều nào sau đây mô tả đầy đủ thông tin nhất về proton?

- A. Proton là một hạt vô cùng nhỏ và mang điện tích âm.
- B. Proton là một hạt mang điện tích dương và được phát hiện trong hạt nhân nguyên tử.
- C. Proton là một hạt không mang điện và được tìm thấy trong hạt nhân nguyên tử.
- D. Proton là một hạt vô cùng nhỏ, mang điện tích dương và được phát hiện trong hạt nhân nguyên tử.

Câu 4.(thông hiểu) Một đơn vị khối lượng nguyên tử (1 amu) theo định nghĩa có giá trị bằng

- A. 1/16 khối lượng của nguyên tử oxygen. B. 1/32 khối lượng của nguyên tử sulfur.
C. 1/12 khối lượng của nguyên tử carbon. D. 1/10 khối lượng của nguyên tử boron.

Câu 5. (nhận biết) Trong các nguyên tử sau, nguyên tử nào có khối lượng nguyên tử lớn nhất?

- A. Na. B. O. C. Ca. D. H.

Câu 6.(thông hiểu) Khối lượng của các hạt dưới nguyên tử (proton, neutron) được đo bằng đơn vị

- A. gam. B. amu. C. ml. D. kg.

Câu 7.(nhận biết) Điền từ phù hợp vào chỗ trống: “Số ... là số đặc trưng của một nguyên tố hóa học”.

- A. electron. B. proton. C. neutron. D. neutron và electron.

Câu 8.(nhận biết) Hiện nay, số nguyên tố hóa học trong tự nhiên là

- A. 110. B. 102 C. 98. D. 82.

Câu 9 (nhận biết) Kí hiệu hóa học của kim loại calcium là

- A. Ca. B. Zn. C. Al. D. C.

Câu 10.(nhận biết) Nguyên tố hóa học là tập hợp nguyên tử cùng loại có ...

- A. cùng số neutron trong hạt nhân. B. cùng số proton trong hạt nhân.
C. cùng số electron trong hạt nhân. D. cùng số proton và số neutron trong hạt nhân.

Câu 11.(nhận biết) Nhà khoa học nổi tiếng người Nga đã có công trong việc xây dựng bảng tuần hoàn sử dụng đến ngày nay là

- A. Dimitri. I. Mendeleev. B. Ernest Rutherford.
C. Niels Bohr. D. John Dalton.

Câu 12.(nhận biết) Hiện nay có bao nhiêu chu kì trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

- A. 5. B. 7. C. 8. D. 9.

Câu 13.(nhận biết) Các nguyên tố trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học được sắp xếp theo thứ tự tăng dần của

- A. khối lượng. B. số proton. C. tỉ trọng. D. số neutron.

Câu 14.(nhận biết) Nguyên tố phi kim không thuộc nhóm nào sau đây trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

- A. Nhóm IA. B. Nhóm IVA. C. Nhóm IIA. D. Nhóm VIIA.

Câu 15.(nhận biết) Số hiệu nguyên tử của một nguyên tố là

- A. số proton trong nguyên tử. B. số neutron trong nguyên tử.
C. số electron trong hạt nhân. D. số proton và neutron trong hạt nhân.

Câu 16.(thông hiểu) Trong ô nguyên tố sau, con số 23 cho biết điều gì?

11
Na
Sodium
23

- A. Khối lượng nguyên tử của nguyên tố. B. Chu kì của nó.
C. Số nguyên tử của nguyên tố. D. Số thứ tự của nguyên tố.

B. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 17 (1,0 điểm) Trình bày khái niệm về nguyên tố hóa học? Viết kí hiệu hóa học của nguyên tố phổ biến nhất trong lớp vỏ trái đất?

Câu 18 (2,0 điểm) Quan sát ô nguyên tố và trả lời các câu hỏi sau:

20
Ca
Calcium
40

- a) Em biết được thông tin gì trong ô nguyên tố calcium?
b) Nguyên tố calcium này nằm ở vị trí nào (ô, nhóm, chu kì) trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

Câu 19 (2,0 điểm) Quan sát hình dưới đây và trả lời các câu hỏi sau:

- Câu 20. (1,0 điểm) Muối ăn được dùng hằng ngày và có vai trò hết sức quan trọng trong đời sống con người. Em hãy tìm hiểu thành phần hóa học của muối ăn (gồm các nguyên tố hóa học nào).

This image shows a single page of white paper with horizontal blue or grey ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is a vertical margin line on the left side, creating a narrow left margin. The paper appears to be from a notebook or a standard ruled document.

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no handwriting or other markings on the paper.